

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HÀ ĐÔNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/KDTM-ST

Ngày: 23/12/2022

*V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Hồng Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Phúc Tuấn
2. Bà Lê Thị Huyền

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Chí Hiệp - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông*** tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 40/2022/TLST-KDTM ngày 08/7/2022 về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-KDTM ngày 21/11/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2022/QĐST-KDTM ngày 06/12/2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn: Công Ty Cổ phần Silkroad H;**

Trụ sở chính: Lô XN 46-4, khu công nghiệp Đại An, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Sohn Byung Ho - Chức danh: Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hoàng Thị Hương, ông Bùi Đình Hiến, ông Nguyễn Thành Huy – Đều có địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, số 117, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (Theo hợp đồng ủy quyền số 158/2022/HĐUQ-SR ngày 01/6/2022); có mặt ông Bùi Đình Hiến.

**- Bị đơn: Công ty Cổ phần S;**

Trụ sở chính: Tầng 1 và tầng 2 tòa nhà TM, khu đô thị Văn Khê, phường

La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Tiến Thủ - Tổng Giám đốc; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**[1]** Nguyên đơn Công ty TNHH Silkroad Hà Nội và đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Công Ty Cổ phần Silkroad H và Công ty Cổ phần S – Do Chi nhánh Sông Đà 6 ký kết) đã cùng nhau ký kết 03 hợp đồng kinh tế số 01/SR-SD6.01/2017 ngày 01/01/2017, Hợp đồng kinh tế số 493/SR-SD6.01/2017 ngày 20/06/2017 và Hợp đồng kinh tế số 505/SR-SD6.01/2017 ngày 01/09/2017 về việc cung cấp chất phụ gia bê tông cho công trình thủy điện Sông Mã 3 và công trình thủy điện Nậm Ban 1, Lai Châu.

Quá trình thực hiện các hợp đồng, Công Ty Cổ phần Silkroad H đã tiến hành giao hàng theo đúng yêu cầu về số lượng, chất lượng của Công ty Cổ phần S, đã xuất hóa đơn theo số lượng, giá tiền. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần S không thanh toán giá trị hợp đồng theo đúng thỏa thuận như trong các hợp đồng. Tổng giá trị tiền hàng là 2.204.300.000 đồng. Công ty Cổ phần S mới thanh toán 1.861.550.000 đồng.

Ngày 10/01/2019, các bên đã ký biên bản xác nhận công nợ của các hợp đồng nói trên. Ngày 14/12/2021, Công ty Cổ phần S có Công văn số 574/CV-TCKT về việc thanh toán công nợ cho khách hàng. Tổng giá trị công nợ của Công ty Cổ phần S còn phải thanh toán cho Công Ty Cổ phần Silkroad H là 342.750.000 đồng (ba trăm bốn mươi hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Công Ty Cổ phần Silkroad H đã nhiều lần yêu cầu thanh toán nhưng Công ty Cổ phần S vẫn không thực hiện việc thanh toán nợ.

Công Ty Cổ phần Silkroad H yêu cầu Tòa án buộc Công ty Cổ phần S phải thanh toán toàn bộ số nợ gốc còn lại là: 342.750.000 đồng (ba trăm bốn mươi hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) và tiền lãi suất chậm trả tính từ ngày 13/5/2019 tạm tính đến ngày 23/12/2022 là 194.544.900 đồng. Tổng số tiền Công ty Cổ phần S phải thanh toán là 537.294.900 đồng và Công ty Cổ phần S còn phải tiếp tục phải chịu lãi cho đến khi thanh toán xong công nợ gốc.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt trực tiếp thông báo về việc thụ lý vụ án, yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ cho bị đơn Công ty Cổ phần S. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần S không gửi văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, không có yêu cầu phản tố đối với Nguyên đơn và không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án.

- Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ gốc là **342.750.000 đồng** (ba trăm bốn mươi hai triệu bảy

trăm năm mươi nghìn đồng) và tiền lãi suất chậm trả tính từ ngày 13/5/2019 tạm tính đến ngày 23/12/2022 là 194.544.900 đồng. Tổng số tiền Công ty Cổ phần S phải thanh toán là 537.294.900 đồng và Công ty Cổ phần S còn phải tiếp tục phải chịu lãi cho đến khi thanh toán xong công nợ gốc.

Bị đơn Công ty Cổ phần S vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định. Có vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật. Đối với Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử, nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do là chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định pháp luật, Kiểm Sát viên không kiến nghị, khắc phục hay bổ sung gì khác.

- Về nội dung: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn Công Ty Cổ phần Silkroad H khởi kiện yêu cầu Công ty Cổ phần S thanh toán số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán của 3 hợp đồng kinh tế số 01/SR-SD6.01/2017 ngày 01/01/2017, Hợp đồng kinh tế số 493/SR-SD6.01/2017 ngày 20/06/2017 và Hợp đồng kinh tế số 505/SR-SD6.01/2017 ngày 01/09/2017 được ký kết giữa Công Ty Cổ phần Silkroad H và Công ty Cổ phần S (do Chi nhánh Sông Đà 6.01 ký) về việc cung cấp chất phụ gia bê tông cho công trình thủy điện Sông Mã 3 và công trình thủy điện Nậm Ban 1, Lai Châu.

Xem xét các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, đối chiếu các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử xác định: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo quy định tại Điều 24 Luật Thương mại; Các Hợp đồng kinh tế do Chi nhánh Sông Đà 6.01 ký kết và thực hiện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần S nên Công ty Cổ phần S có quyền và nghĩa vụ đối với giao dịch phát sinh do Chi nhánh Sông Đà 6.01 thực hiện theo quy định tại Điều 84 Bộ luật Dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa; Bị đơn Công ty Cổ phần S có trụ sở tại Tầng 1 và Tầng 2 Tòa nhà TM Khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành

phố Hà Nội. Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 14/12/2021, Công ty cổ phần sông Đà 6 có công văn 574 về việc xác nhận số nợ của công ty với Công Ty Cổ phần Silkroad H. Mặt khác, khoản 2 Điều 155 Bộ luật Dân sự quy định về yêu cầu bảo vệ quyền sở hữu không áp dụng thời hiệu. Do đó, Công Ty Cổ phần Silkroad H khởi kiện trong thời hạn theo quy định.

[4] Về việc tham gia của đương sự tại phiên tòa: Bị đơn Công ty Cổ phần S đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt, không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng:

- Đối với số tiền nợ gốc: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải thanh toán số tiền nợ gốc là 342.750.000 đồng.

Tài liệu chứng cứ Nguyên đơn xuất trình để khởi kiện Bị đơn là các Biên lai, chứng từ thanh toán, các hóa đơn giá trị gia tăng, Biên bản đối chiếu công nợ ngày 10/01/2019 giữa Công Ty Cổ phần Silkroad H và Chi nhánh Sông Đà 6.01 – Công ty Cổ phần S, Công văn số 574/CV-TCKT ngày 14/12/2021 của Công ty Cổ phần S gửi Công ty cổ phần Silkroad có nội dung xác nhận số tiền Công ty Cổ phần S còn nợ Công Ty Cổ phần Silkroad H là 342.750.000 đồng và cam kết sẽ thanh toán công nợ cho Công Ty Cổ phần Silkroad H theo lộ trình mà Sông Đà 6 đưa ra.

Về phía bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng không có văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng không cung cấp bất kỳ tài liệu, chứng cứ gì để xác định việc đã thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền nguyên đơn khởi kiện. Xét thấy, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với nguyên đơn nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc bị đơn thanh toán số tiền còn nợ 342.750.000 đồng là có cơ sở chấp nhận, phù hợp quy định tại các điều 50, 55 Luật Thương mại.

- Đối với yêu cầu tính lãi: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi chậm thanh toán với mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng là 1,3%/tháng = 0,043%/ngày/tổng số tiền chưa thanh toán. Ngày bắt đầu tính lãi chậm thanh toán từ ngày 13/5/2019 (Nguyên đơn xác định ngày xuất hóa đơn cuối cùng là ngày 13/4/2019 và ngày bắt đầu tính lãi là ngày 13/5/2019). Xét thấy: Tại Mục 6.1 và 6.3 Điều 6 của Hợp đồng kinh tế hai bên thỏa thuận: *“Hàng tháng, bên bán xuất hóa đơn, bên mua có nghĩa vụ thanh toán 100% giá trị hợp đồng cho bên bán trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn”, và: “Trong trường hợp Bên mua thanh toán chậm so với thời hạn thanh toán do các bên quy định trong hợp đồng này, Bên mua sẽ phải chịu mức lãi suất chậm thanh toán là 1,3%/tháng trên tổng số tiền chậm thanh toán”*. Đây là sự thỏa thuận của các bên, không trái quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 306 Luật Thương mại, ngày

tính lãi và mức lãi suất chậm thanh toán mà nguyên đơn yêu cầu là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đối với số tiền tính lãi chậm thanh toán Hội đồng xét xử thấy phải là số tiền còn lại mà Bị đơn chưa thanh toán tại thời điểm ngày 13/5/2019. Tuy nhiên, tại phiên tòa, đại diện Công Ty Cổ phần Silkroad H vẫn giữ nguyên yêu cầu tính lãi đối với số tiền 342.750.000 đồng (theo xác nhận của Công ty Cổ phần S tại Công văn số 574/CV-TCKT ngày 14/12/2021) tính từ thời điểm ngày 13/5/2019. Xét thấy, yêu cầu tính lãi chậm thanh toán của nguyên đơn đối với số tiền còn lại là tự nguyện, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Như vậy, tạm tính đến ngày 23/12/2022, Công ty cổ phần Sông Đà phải thanh toán cho Công Ty Cổ phần Silkroad H số tiền lãi chậm thanh toán:  $342.750.000 \times 0,043\% \times 1320 \text{ ngày} = 194.544.900 \text{ đồng}$ .

Tổng số tiền mà Công ty Cổ phần S phải thanh toán là:  $342.750.000 + 194.544.900 = 537.294.900 \text{ đồng}$ .

Công ty Cổ phần S còn phải tiếp tục chịu lãi cho đến khi thanh toán xong công nợ gốc.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Công ty Cổ phần S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần Silkroad không phải chịu án phí, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ:**

- Khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; các điều 147, 227, 228; 235; 254, 266; 267, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các điều 84, 468 Bộ luật Dân sự;
- Các điều 24, 50, 55, 306 Luật Thương mại;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

**Xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn Công Ty Cổ phần Silkroad H đối với Bị đơn Công ty Cổ phần S về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

Buộc Công ty Cổ phần S phải có trách nhiệm thanh toán cho Công Ty Cổ phần Silkroad H tổng số tiền: 537.294.900 đồng (năm trăm ba mươi bảy ngàn, hai trăm chín mươi tư ngàn, chín trăm đồng).

Trong đó bao gồm nợ gốc là 342.750.000 đồng (ba trăm bốn mươi hai ngàn, bảy trăm năm mươi ngàn đồng), lãi chậm thanh toán tính đến ngày 23/12/2022: 194.544.900 đồng (một trăm chín mươi tư ngàn, năm trăm bốn mươi bốn ngàn, chín trăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm 23/12/2022 cho đến khi thi hành án xong, Công ty Cổ phần S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn do các bên thỏa thuận trong các hợp đồng kinh tế số 01/SR-SD6.01/2017 ngày 01/01/2017, Hợp đồng kinh tế số 493/SR-SD6.01/2017 ngày 20/06/2017 và Hợp đồng kinh tế số 505/SR-SD6.01/2017 ngày 01/09/2017, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

## **2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:**

- Công ty Cổ phần S phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 25.492.000 đồng (hai mươi lăm triệu, bốn trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Công Ty Cổ phần Silkroad H không phải chịu án phí, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 12.059.000 đồng (mười hai triệu không trăm năm mươi chín ngàn đồng) theo biên lai số AA/2020/0010326 ngày 08/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết công khai.

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

### **Nơi nhận:**

- Điều 269 BLTTDS;
- Chi cục THADS Q.Hà Đông;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- *Lưu HS; VP.*

**Nguyễn Hồng Phương**